



Ông Thân

Thủy Quân Lục Chiến

PT MX Nguyễn Tấn Tài

Tôi thuộc Pháo Đội B/ TQLC, bị bắt tại Carrol năm 1972. Khoảng tháng 9 năm 1975 nhóm tù binh chúng tôi từ Bắc về Nam. Khi còn trong tù, anh em tù binh chúng tôi có thành lập đoàn cảm tử quân. Chúng tôi hẹn nhau khi về tới miền Nam, sẽ liên lạc với nhau và sẽ cùng nhau vô rừng tìm lại quân đội VNCH và gia nhập tổ chức phục quốc. Nhưng khi về tới miền Nam thì chúng tôi bị mất liên lạc vì chúng tôi không được đi lại tự do như mình đã nghĩ.

Khi tôi đăng lính TQLC thì gia đình tôi ở Thủ Thiêm; khi tôi về Nam, gia đình tôi đã dọn đến vùng xa thuộc quận Thủ Đức. Tụi phường xã tại đây kiểm soát dân chúng rất chặt chẽ, đặc biệt là thành phần lính của chế độ Sài Gòn. Thanh thiếu niên tuổi từ 18 tới 25 phải ghi tên trong một danh sách. Danh sách này chúng dùng để bắt người đi thanh niên xung phong, thi hành nghĩa vụ quân sự, hoặc lao động khổ sai. Trong đó có tôi vì lúc đó tôi mới có 20 tuổi. Với tờ giấy: “Nhờ cách mạng miền Nam tiếp



Nhờ cái huy hiệu TQLC mà tôi thoát nạn nên tôi gọi là ông thân TQLC

tục giáo dục anh Nguyễn Tấn Tài”, tôi được liệt kê vào danh sách phản động. Như vậy tôi có tên trong hai cuốn sổ đen – danh sách từ 18-25 và danh sách “có nợ máu với nhân dân”.

Mỗi tuần lên phường để cán bộ thấy mặt, chúng tôi - những người lính VNCH, bị hành hạ từ thể xác đến tinh thần. Ngoài việc đi họp nghe những lời loan truyền láo lếu, bị đe

dọa “trả về miền Bắc”, gia đình bị theo dõi, đi đâu cũng phải có giấy phép của phường, xã ... , chúng tôi còn bị bóc lột đi làm tạp dịch không công như vác lúa gạo nộp lên phường xã, xẻ đất liền ra thành sông để lấy nước tưới ruộng. Vì “sáng tạo” XHCN này mà bao nhiêu người chết đuối. Các anh em lính VNCH chúng tôi bị đưa đi gỡ mìn vì lý do rất là ngu xuẩn “Đồng bọn của các anh gài thì các anh phải biết gỡ!” Trời ạ, lựu đạn mỗi người gài một kiểu, ai biết người ta gài thế nào mà gỡ? Thấy bạn bè chết oan mà lòng tôi ghen ngào, căm phẫn.

Đến năm 1978, Việt Nam bị “anh em môi

Thủy Quân Lục Chiến

hở răng lạnh” Trung Quốc tấn công miền Bắc, Miền tấn công miền Tây, và bọn Việt Cộng (VC) mang quân sang chiếm Campuchia. Dĩ nhiên gia đình nào có “công với cách mạng” thì con em của họ mới được đi học, “được” tuyển vào bộ đội. Nhưng oái ăm là con họ đi mà không về, thế là bọn chúng hoảng hốt đổi chiêu bài - bắt bọn “có nợ máu với nhân dân” đi làm bia đỡ đạn, thay chết cho bọn chúng.

Năm 1980, khi tôi 25 tuổi, hôm đó vừa về đến nhà sau khi đi vác lúa gạo lên phường, má tôi đưa tôi tờ giấy của phường đưa xuống bắt tôi đi làm nghĩa vụ quân sự. Ai cũng thắc mắc tại sao lý lịch tôi đâu có “trong sạch” mà lại bị bắt đi? Lầm hay là cố ý? Tội nghiệp má tôi, bà rất buồn, bà khóc bảo tôi đi trốn. Nhưng tôi lại thấy đây là cơ hội đi tìm đường tự do. Gia đình tôi nghèo. Hai vợ chồng, hai đứa con nhỏ tá túc trong một túp lều. Gió chiều nào thì nó ngã theo chiều đó. Không biết sập lúc nào. Khoai độn ngày hai bữa còn chưa có mà ăn thì làm gì có tiền đi vượt biên. Tôi nói với ba má tôi:

-Chúng thả cọp về rừng, con đi rồi nếu ba má nhận được tin con, là con ở nước ngoài. Nếu không nhận được tin con trong vòng hai năm thì coi như con đã chết năm 1972.

Bị bắt sang Miền với tôi có thằng Hoàng ở cùng xóm tại Thủ Đức. Nó tuổi mới lớn. Trước khi lên Quang Trung, cha mẹ nó gởi nó cho tôi nhờ tôi để ý và giúp đỡ. Vì gia đình họ cũng là người quốc gia như tôi, nên tôi nhận lời. Trong thâm tâm tôi hứa nếu trốn sang Thái, tôi sẽ kêu nó đi theo.

Từ già ba má, các em, gia đình, hai con nhỏ – một và ba tuổi, chúng tôi bị đưa lên Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung cũ. Tới đây mới thấy rất nhiều người lính của VNCH bị bắt đi bộ đội, nào là TQLC, Nhảy Dù, Biệt Động Quân, Hải Quân, nhiều anh là trung sĩ, hạ sĩ. Còn con em của sĩ quan VNCH cũng rất nhiều. Cha thì đang tù tội tại miền Bắc; mẹ thì làm vất vả nuôi chồng, nuôi con; con mới

lớn không được đi học vì cha mẹ là quân nhân VNCH, nhưng bị bắt đi vào chỗ chết.

Tại đây tôi gặp Hà Ngọc Vinh, (hiện ở New Jersey). Anh là con của một sĩ quan VNCH, nhỏ tuổi hơn tôi. Anh người Bắc, đạo Công Giáo. Thấy anh ngoan đạo, thật thà, hiền hậu, có tinh thần yêu nước nên tôi mến và tin tưởng anh. Chúng tôi thân nhau và cùng dự tính khi qua tới Campuchia bằng cách nào cũng tìm cách đi Thái Lan, nhất định không ở lại chiến đấu cho bọn VC.

Tại Quang Trung, tôi gặp lại Thuận làm trong ban huấn luyện. Thuận là vệ binh nên nó là người coi tôi lúc này. Thuận được chuyển về Quang Trung làm sau khi bị thương ở đầu bên Miền. Khi ở tù ngoài Bắc, Thuận chỉ là đứa nhỏ chưa đi bộ đội. Tù nhân chúng tôi mỗi ngày thường đi ngang qua làng của nó. Mỗi khi đi qua làng, chúng tôi đều vô nhà nó xin nước hoặc xin nướng khoai nên Thuận nhận ra tôi. Thuận rất tốt với tôi và thường giúp đỡ tôi khi tôi ở Quang Trung. Nó bảo khi nào biết tôi đi đâu thì sẽ cho tôi hay. Thuận muốn giúp tôi ở lại Quang Trung làm với nó trong ban huấn luyện. Nhưng tôi từ chối vì tôi đã nhất định sẽ trốn sang Thái Lan. Trải qua 3 tuần “huấn luyện” tại Quang Trung, chúng tôi được chở qua Siem Reap, rồi lên xe đi qua Sisophon, tới Battambang.

Nước Miền lúc đó có ba phe đảng nên rất lộn xộn và nguy hiểm:

1. Phe Para – phe tự do của Lon Nol
2. Phe Pol Pot/Khmer Rouge/Khmer Đỏ theo Trung Cộng,
3. Phe Heng Samrin theo VC.

Phe nào gặp nhau cũng đánh, phe Heng Samrin theo VC nhưng tụi này thấy VC cũng bắn.

Trên đường vô Siem Reap, chúng tôi ngừng lại bộ chỉ huy trung đoàn 15. Tại đây tôi gặp một người cùng xóm, con của sĩ quan VNCH, cho biết chỗ tôi tới rất nguy hiểm. Đó là vùng Khmer Rouge, coi chừng chết tại đó. Rồi bộ

chỉ huy trung đoàn 15, chúng tôi bị phân ra về trung đoàn 2, TĐ1 biên phòng. Tôi và Hà Ngọc Vinh được ở chung với nhau. Cứ 10 người VC gọi là một toán. Một toán đóng chung một chốt. Tiểu đội trưởng của tôi là X (xin dấu tên). Tại đây tôi được phát cây súng AK.

Qua tới đây rồi ai ở lâu, ai mới tới rất dễ biết. Người mới tới như tôi, quần áo mới còn lành lặn. Người sang đây lâu rồi thì quần áo rách tả tơi thấy thật tội nghiệp!

Tôi kể cho X biết tôi là “Lính Thủy đánh bộ” của VNCH. Bị tù ngoài Bắc hơn ba năm. Mới về vài năm thì bị bắt đi bộ đội. X thắc mắc tại sao tôi được về toán biên phòng.

Mỗi tối, X vô bộ chỉ huy báo cáo tình hình, quân số cho cấp trên. Không biết X nói gì mà qua hôm sau, X dắt tôi đi gặp tiểu đoàn trưởng của anh. Người này tên Châu. Hắn hỏi tôi về việc tôi đi lính VNCH, đóng ở đâu... Qua hai ngày sau, hắn tập họp đoàn quân lại. Hắn ta tuyên bố rằng hồi xưa hắn có đánh với tôi tại mặt trận Quảng Trị. Hắn còn nói tôi mặc dù là lính mới nhưng có rất nhiều kinh nghiệm chiến đấu. Từ đó X có vẻ mến và tin tôi, có chuyện gì X hay nói cho tôi biết.

Thấy ba lô của X có nhiều quần jean Thái còn mới, tôi hỏi thì X khai ra:

-Anh có dám đi cướp đường buôn không? Nếu anh dám chơi thì thứ này nhiều lắm.

Vì tôi đang muốn dò đường sang Thái. Lợi dụng nói chuyện đi cướp đường buôn, tôi hỏi dò:

-Cướp đường buôn thì đi hướng nào?

-Đằng trước mặt mình thì không đi được vì tụi Pol Pot đóng hướng đó. Dân buôn họ đi hướng có tụi Para/Lon Nol đóng nên phải đi hướng kia.

Lon Nol là quân đội theo chế độ tự do. Pol Pot là tụi Khmer Rouge (Đỏ) theo Trung Cộng. Dân buôn không dám đi đường có Pol Pot đóng vì Pol Pot rất ác, gặp được chúng sẽ giết. Chúng là tác giả của tội ác Killing Fields. Nghe nói thế tôi cũng không dám đi đường này. Nếu

bị chúng bắt mà biết được tôi là lính VNCH thì sẽ bị trả thù vì khi xưa VNCH có mang quân sang đánh Khmer Rouge để giải tỏa cho quân đội Lon Nol. Tôi hỏi dồn:

-Hướng kia là hướng nào?

X nói:

-Hướng Nong Chan. Phải đi ngược lại hướng Pailin, đi trở ra Sisophon, rồi đi vô Nong Chan..

Không biết hướng Nong Chan là hướng nào nhưng tôi vẫn đồng ý đi cướp đường buôn rồi từ từ dò đường. X có cây súng ngắn K54 của thằng tiểu đoàn phó cùng quê. Trước khi đi phép nó gởi cho X giữ dùm. Nhưng lâu lắm rồi không thấy thằng tiểu đoàn phó trở ra, chắc nó đã đào ngũ. Bây giờ thằng tiểu đoàn trưởng Châu chịu trận một mình. X giữ cây súng này để đi cướp đường buôn.

X cho tôi biết khoảng hai, ba ngày nữa; có một TĐ bổ xung quân vào đây nhập chung với TĐ tôi để cùng đi giải tỏa cho một toán quân bị bao ở Pailin gần biên giới Thái Lan. Vùng này là vùng Khmer Đỏ. Tôi nghĩ chúng tôi sẽ bỏ đi trong lúc đoàn quân nào đó vừa nhập vô đây. Thứ nhất là cuộc hành quân này rất nguy hiểm tôi không muốn chết một cách lãng nhách, thứ hai là lợi dụng tình hình lộn xộn trốn đi dễ hơn. Tôi báo tin này cho Vinh hay để anh chuẩn bị

Có một người bạn thân của Vinh cùng xóm thuộc toán trinh sát. Vinh rủ anh ta đi chung và nhờ anh lấy cho ít lựu đạn vì nơi chốt chúng tôi chỉ có súng AK và lựu đạn nội hóa. Anh ta đưa cho chúng tôi mấy trái lựu đạn của VNCH (Mini và M67). Chúng tôi mang giấu đi. Bạn của Vinh lại giới thiệu một người nữa tên Tú, chung nhóm trinh sát với anh, xin nhập bọn đi chung. Bạn của Vinh tôi tin, nhưng còn nghi ngờ Tú. Tôi hỏi:

-Làm sao tao biết mày thực lòng muốn đi?

Tú móc ra tấm hình:

-Anh tôi đi Mỹ 1975. Anh cho tôi đi chung.

Thủy Quân Lục Chiến

Tới biên giới tôi sẽ mang tấm hình này ra thì họ sẽ cho chúng ta qua Thái.

Nghe cũng có lý, Tôi bằng lòng.

Chúng tôi có lệnh đi vô Pailin mở đường. Tôi gặp Vương cùng ở Thủ Thiêm quê tôi. Không biết ai nói cho nó biết chuyện chúng tôi đang dự định. Vương đến nói nhỏ với tôi:

-Anh đi đâu, cho em đi theo. Em không có gia đình. Sống với cha ghê bị ông đánh hoài.

Nghe hoàn cảnh của nó tôi thấy thương, tôi cho nó đi theo. Như vậy nhóm của tôi có tất cả 6 người: Tôi, Vinh, bạn Vinh, Tú, Vương, và Hoàng cùng xóm Thủ Đức mà tôi đã hứa với ba má nó trước khi lên Quang Trung. Tiếng "lành" đồn xa, nhóm bạn của Vương có 5 thằng: Bích SD18, Sơn, Việt, và 2 người nữa không nhớ tên đến năn nỉ tôi:

-Anh cho tụi em đi theo.

Tôi giật mình:

-Đi đâu?

Tụi nó trả lời: "Anh Vương nói với em biết hết rồi".

Sợ bị lộ, tôi vỗ vai tụi nó rồi gạt đầu: "Nằm im đó đi. Khi đi tao sẽ gọi". Không ngờ tối hôm đó, nhóm 5 thằng đó bỏ đi mất hồi nào. (Sau này vô trại tị nạn gặp lại tụi nó và được biết chúng mang AK đi theo con suối chỉ tích tắc hút xong một liều thuốc là tới Thái).

Sau khi nhóm 5 thằng bỏ đi, chúng tôi tiếp tục lợi vô Pailin. Tôi vừa tới được cái đồi thì cối của bọn Pol Pot bắn vô. Tôi la lên báo hiệu cho Vinh và Hoàng nằm xuống. Toán đi ngoài đường có 3 người chết tại chỗ. Chúng tôi lại được lệnh không vô Pailin nữa, dự tính bỏ đi bị đình lại.

Tụi VC phao tin nhóm 5 người bỏ đi đã bị Pol Pot chặt đầu. Nghe như thế tôi thấy sợ, cương quyết không đi hướng có tụi Pol Pot. Tôi biết rằng chúng tôi đang nằm sát biên giới Miên-Thái vì tôi nghe tiếng gà gáy mỗi ngày. Tôi đoán hình như có làng Thái Lan gần đó nhưng không dám đi hướng đó vì sợ quân Pol Pot giết.

X ra lệnh chúng tôi đi mở đường tối hôm đó để đón toán quân mới đến. Tôi thấy mến X vì cái gì anh cũng cho tôi biết. Một lần nữa, tôi quyết định trốn đi khi toán quân này tới đây vì đây là cơ hội tốt. Trong lúc chuyển quân lộn xộn thì chúng tôi sẽ lợi dụng tình hình chưa ổn định để đi. Tôi nói cho nhóm bạn tôi biết để chuẩn bị. Tôi muốn rủ X trốn đi với chúng tôi vì anh có vẽ rành rẽ đường đi nước bước. Trên đường đi mở đường, tôi hỏi X:

-Anh có chịu chơi không?

Anh trả lời:

-Anh chơi thế nào, tớ chơi thế đấy.

Tôi hỏi lại:

-Thật không?

Anh chắc chắn:

-Thật!

Tôi làm liều:

-Anh dám đi vượt biên với tôi không?

Vừa nói tay tôi vừa gìm cây AK để phòng sợ X làm ẩu. Nếu bị lộ, tôi sẽ bắn X rồi chạy về hướng bắc, vô rừng luôn. Không ngờ anh hỏi lại tôi:

-Bộ anh tính qua Thái à? Nếu anh muốn, tớ sẽ chỉ đường anh đi.

Anh nói tiếp:

-Tớ chỉ còn một cha già ở Hải Phòng, mới nhận được thư cha tớ nói là ngoài Bắc họ vượt biên bằng tàu tới HongKong nhiều lắm. Tớ phải về thăm cha một lần. Nếu tớ muốn, cha tớ sẽ lo cho đi. Bây giờ tớ đang kẹt ở đây không đi được. Và lại tớ nói giọng Bắc; nếu bị bắt, tụi Miên sẽ giết tớ.

Tôi hỏi X:

-Hướng Nong Chan đi như thế nào?

X vẽ cho tôi cái sơ đồ, anh nói:

-Từ đây sang Thái chỉ hút tàn liều thuốc là tới nhưng tụi Pon Pot đóng ở đó. Theo hướng bắc mà đi. Trên đường tới Sisophon, anh sẽ gặp một cái chợ. Tại đây có 2 cái nhà ngói đỏ. Theo hướng đó anh sẽ tới Thái.

Đây là dịp cho chúng tôi phải đi. Lựu đạn,

AK đã có nhưng chưa có địa bàn. X có một cái, tôi hỏi xin nhưng anh không cho vì chỉ có một cái nên không thể cho tôi được. Suy nghĩ hoài không biết cách nào để lấy được cái địa bàn. Thấy Vinh có cái đồng hồ Seiko 5, tôi nói với Vinh:

-Minh cần cái địa bàn để đi trong rừng sâu. Tôi nghĩ mình nên chơi cao cơ. Anh cho X cái đồng hồ đi. Khi qua được nước tự do rồi những thứ này thiếu gì.

Vinh nghe lời tôi, tháo cái đồng hồ đưa cho X. Khi X đeo cái đồng hồ vào rồi, tôi hỏi thẳng:

-Anh làm ơn cho tụi tôi xin cái địa bàn để đi.

X ngần ngừ:

-Bây giờ không biết làm cách nào?

Tôi bày cách:

-Chúng tôi đi rồi, anh cứ đổ thừa cho chúng tôi ăn cắp của anh. Anh đâu có cho chúng tôi đâu mà anh lo. Nếu chúng tôi bị bắt thì tính sau.

Nghe tôi nói vậy, X đưa cho tụi tôi cái địa bàn. Súng, địa bàn, lựu đạn đã có đầy đủ. Tôi yên tâm. Đêm hôm đi nằm đường, chúng tôi nhận được lệnh phải ra gác ở hồ nước 50 để cho sáng hôm sau đoàn quân được bổ xung tới an toàn. Tôi chẳng biết hồ nước 50 ở đâu. Trên đường tới hồ nước 50, chúng tôi đi qua một cái chốt. Chốt này là chốt cuối. Thằng tiểu đội trưởng của chốt này là bạn cùng quê với X. Hắn cho X biết là hồ nước 50 rất nguy hiểm. Ra đó phải cẩn thận vì tụi Miên đi đánh ở đâu cũng ghé đó tắm rửa rồi chúng mới đi tiếp. Tôi đứng gần đó nên nghe lóm được. Lúc đó trời vừa sập tối. Nhìn vô cánh rừng đằng trước chỉ thấy mờ mờ. Khi X trở ra tôi hỏi:

-Mình đi tiếp hay sao?

X nói thật với tôi:

-Nguy hiểm lắm anh Tài ơi. Nghe bạn tớ bảo hồ nước 50 nguy hiểm lắm. Ra đó sợ không còn sống sót trở về, nên tớ chưa biết quyết định thế nào.

Ngần ngừ một chút X nói:

-Thôi mình đi.

Tôi suy nghĩ, thằng bạn X nói chắc là đúng. Tôi không muốn ra đó. Tôi bàn với X:

-Tại sao chúng ta không ngủ lại đây? Bạn anh có 10 người, chúng ta có 10 người, nhập lại 20 người chia nhau gác an toàn hơn.

-Để tớ nói chuyện với bạn tớ xem sao.

Vì chốt của bạn X là chốt cuối, nghe X nói, thằng tiểu đội trưởng này rất mừng và đồng ý cho chúng tôi ngủ lại cho vững. Tối đó, Vinh và tôi ngủ ở sát mé đường. Khi trời còn tờ mờ sáng, tôi thấy có những bóng đen đang đi vô. Tôi vội vàng chạy tới X cho anh biết. X nhận điện được quân bộ đội. Tôi nói với X:

-Tụi mình phải đi ra đón họ. Khi gặp người đầu tiên, anh phải hỏi thăm xem họ có yên không. Nếu họ yên thì anh phải nói chốt của mình đóng ngoài đó cả đêm, mới đi vô trong này mở đường, rồi bây giờ ra lại. Để cho họ biết tối qua tụi mình có ra đó.

X gặp thằng tiểu đoàn trưởng hay phó gì đó, anh vốn vãi:

-Chào thủ trưởng, trên đường đi có yên không?

Thằng thủ trưởng trả lời:

-Yên lắm.

X nói nói y như lời tôi dặn. Thằng thủ trưởng cười cười:

-Nhờ các đồng chí mà chúng tôi đi tới nơi yên bình.

X dắt chúng tôi trở về vị trí đóng quân. Thấy tụi bộ đội mới tới chưa ổn định, tôi suy nghĩ: "Nhất định phải đi trong lúc này vì quân mới tới còn lộn xộn, không ai biết ai là ai; hơn nữa đoàn xe GMC vừa đổ quân tới sẽ chở bệnh nhân, người bị thương ra khỏi đây.

Tôi nói cho X biết ý định của tôi. X chúc chúng tôi thượng lộ bình an. Anh nói:

- Trên đường ra Sisophon, anh sẽ gặp trung đoàn 15. Bằng cách nào anh cũng phải qua khỏi trung đoàn 15 trước khi tôi đi họp giao ban. Tối nay tôi sẽ đi họp giao ban trễ để xin bổ xung quân. Các anh đi rồi không còn người gác. Nếu

Thủy Quân Lục Chiến

các anh bị tụi kiểm soát quân sự bắt ở chợ thì tôi sẽ nhận là cho phép các anh ra chợ mua thuốc.

Anh còn dặn chúng tôi khi đi đừng mang theo súng dài kéo bị lộ. Súng ngắn thì chúng tôi đâu có. Ngay chính anh khi đi cướp đường buôn cũng chỉ mang theo cây K54 mà thằng TĐ phó gọi anh. Nghe lời anh X, chúng tôi không mang theo súng vì sợ lộ. Chỉ mang theo lựu đạn và địa bàn.

Như tôi đã kể, cùng bị bắt sang Miên với tôi có thằng Hoàng ở cùng xóm Thủ Đức. Trước khi lên Quang Trung, cha mẹ nó có gọi nó cho tôi nhờ tôi để ý và giúp đỡ nó. Nó không ở cùng chốt với tôi. Hôm nay gặp nó, tôi dặn nó phải qua chốt tôi ở rồi cùng đi luôn nhưng nó sợ không vào. Tôi đợi, không thấy nó vào. Bạn của Vinh không đi được vì anh thuộc nhóm trinh sát, anh phải đi công tác. Tú cũng phải đi công tác nhưng trốn lại. Chúng tôi bốn người – tôi, Vinh, Tú, Vương đi luôn. Từ lúc rời Quang Trung đến ngày hôm nay, ngày chúng tôi bỏ đi tìm tự do, được khoảng hơn hai tuần.

Tôi nói cho Vinh, Vương, Tú biết. Họ vội vàng chuẩn bị ba lô. Vinh mang theo ba lô gạo. Tôi liền giả bệnh, bị sốt. Tôi lấy cái khăn trùm lên đầu rồi đội thêm cái nón bo. Thằng cha tiểu đoàn trưởng Châu đang đứng gần xe GMC. Hắn đang đứng nhìn đám quân mới tới. Vừa thấy hắn quay đi, tôi vội nhảy lên xe GMC. Một thằng bộ đội thấy tôi nhảy lên xe, nó la lên:

-Đồng chí đi đâu thế?

-Ra trạm xá. Tôi bị sốt. Tôi trả lời.

Tụi bộ đội đứng ngổn ngang trên xe. Tôi vội vàng ngồi xuống lấy khăn che mặt. Tú và Vương nhảy lên cùng xe. Thằng bộ đội quay sang hỏi Vương đi đâu. Vương nói là đưa tôi đi trạm xá. Vinh thì không đi cùng xe với chúng tôi. Anh nhảy lên một chiếc xe thiết giáp. Chúng chờ chúng tôi tới trung đoàn 15 thì trời xế chiều rồi. Chúng ngừng lại, bảo là không thể đi tiếp. Những người bệnh được mang vô hội trường dã chiến của bộ chỉ huy. Tại đây chúng

tôi gặp lại Vinh. Nhớ lại lời dặn của X: “Bất cứ giá nào cũng phải ra khỏi trung đoàn 15 đêm nay”, tôi lo lắng. Thấy tình hình không được ổn, kiểu này là bể rồi. Ngay lúc đó, Tú hay Vinh tôi không nhớ rõ chạy tới cho biết có một chiếc xe đang chuẩn bị phải đi công tác đêm nay. Xe này sẽ chở bệnh nhân ra trạm xá, mừng quá bốn anh em chúng tôi nhảy lên xe. Rất hên, thằng bộ đội chỉ hỏi chúng tôi đi đâu. Chúng tôi trả lời đi trạm xá. Cùng chung với chuyến xe này là những người bị thương, bị bệnh. Trước khi tới trạm xá, xe đi ngang qua chợ nơi mà X nói có hai cái nhà ngói đỏ. Tôi nghĩ mình phải xuống đây vì khi tới trạm xá rồi thì làm sao mà thoát ra. Trời lúc này đã tối. Tôi liền lấy tay đập mạnh ầm ầm vào hông xe. Thằng lái xe thảng lại. Tôi vừa la, vừa nhảy xuống xe:

-Cho tôi xuống đây.

Thằng lái xe cảnh cáo:

-Phải vào trạm xá, đi vòng vòng ở đây là chết đấy! Tụi nó sẽ giết đấy!

Tôi nói:

-Tôi muốn mua ít đồ rồi vô trạm xá sau.

Các bạn tôi cùng nhảy xuống. Chiếc xe bỏ chạy. Tôi quay về phía bên phải nhìn thấy một ông Miên. Ông ta đang đứng ngậm ống vố, ở trần, mặc xà rông. Tôi đi tới, móc trái lựu đạn trong túi quần đưa vô hông của ông rồi đẩy ông đi. Ông nói gì đó bằng tiếng Miên, tôi đâu có hiểu. Tôi cứ đẩy ông đi. Ông ta cũng đi rồi quẹo tới căn nhà, leo lên cầu thang. Chúng tôi đi theo, nhìn thấy cử chỉ, sắc mặt của ông; tôi biết ông rất là sợ.

Lên tới trên nhà, tôi thấy có thêm bốn người. Tôi đoán chắc là vợ và các con của ông - hai trai, một gái. Thấy hai đứa con trai to lớn, vạm vỡ; tôi nói với các bạn của tôi phải để phòng.

Cả đêm tôi không ngủ mà ngồi canh cho các bạn tôi ngủ. Người Miên họ rất dữ, dao mác họ có nhiều nhưng chúng tôi chỉ gom lại những con mà chúng tôi thấy chú không biết họ còn cất dấu ở đâu.

Trời vừa sáng, chúng tôi chào gia đình ra đi. Vinh tặng cho gia đình này ba lô gạo mà anh mang theo. Tú thức trước ra chợ. Tú có cuốn sách tự điển Việt-Miền trong đó có những câu đối thoại in sẵn. Tôi thấy Tú lật cuốn tự điển chỉ tỏ hỏi gì với con nhỏ bán hàng. Không ngờ con nhỏ này lại là con của xã trưởng ở vùng đó. Khi tôi vừa bước ra cửa, thằng xã trưởng chặn tôi lại nói:

-Tàu Xiêm? (Đi Thái)

Rồi hẳn ra hiệu chặt đầu và chỉ chúng tôi về hướng Pailin. Tôi đoán chắc hẳn nói chúng tôi về lại đơn vị, qua Thái sẽ bị chặt đầu. Tôi quay qua Tú hỏi nói gì. Tú cho biết là chỉ hỏi đường qua Thái Lan thôi.

Biết bị lộ, tôi nói Tú lấy cuốn tự điển lật ra nói cho thằng xã trưởng là chúng tôi đi chợ rồi sẽ về đơn vị. Tôi bảo Tú và Vương giả vờ đi về hướng Pailin, bọc qua đường rẫy xe lửa. Còn tôi và Vinh đi bọc đường chợ rồi vòng trở ra. Chúng tôi sẽ gặp nhau tại chỗ hai nhà ngói đỏ.

Chúng tôi bắt đầu đi. Tôi luôn luôn cầu nguyện với Chúa và Đức Mẹ cho chúng con thấy họ trước, đừng để họ thấy chúng con trước. Nếu mình thấy địch trước thì mình còn tìm cách xoay sở; địch mà thấy mình trước thì nó sẽ bắn mình chết. Vì vậy mà tôi mới còn sống tới ngày nay

Chúng tôi đi trên một cánh đồng trống, thấy một cái rãnh đất đắp mô cao giống như áp chiến lược. Tôi nhìn thấy tụi Miền đóng ngay đó. Không biết chúng nó thuộc phe nào. Thấy chúng tôi, chúng nó bắn. Chúng tôi chạy...

Chúng tôi tiếp tục đi sâu về hướng bắc thì thấy một cánh rừng. Bên cạnh cụm rừng có một cái địa lớn; tôi nghe tiếng tát nước, tiếng tụi Miền nói chuyện. Chúng tôi bò tới gần, trên tay cầm sẵn lựu đạn. Bất thình lình Tú la lên:

-Bòn ơi bòn, un ơi un.

Tụi nó im lặng. Tôi bò lại gần thì không thấy đứa nào hết mà chỉ thấy mấy cây súng trên ụ đất. Thấy súng nên tôi sợ. Tôi ra dấu cho

các bạn tôi im rồi bò lùi lại, chạy trở ra cánh đồng trống. Tụi nó rượt và bắn theo chúng tôi khoảng 5,6 phút. Tôi nhắm địa bàn lấy hướng bắc đi tới.

Lúc này trời đã về chiều rồi, chúng tôi tiếp tục chạy thì tới được cánh rừng thưa thớt toàn thấy cây da tỵ. Chúng tôi tính ngủ lại đây dưỡng sức rồi mai đi tiếp nhưng muối quá. Mở miệng ra là muối bay đầy vào miệng. Tôi lấy địa bàn nhắm hướng bắc chạy đi tiếp. Chạy chứ không dám đi vì muối quá. Khi mệt thì dừng lại vừa thở, vừa lấy nón đập muối. Khoảng 9 giờ sáng, bất chợt tôi nghe tiếng chửi thể bằng tiếng Việt giọng miền Nam:

-ĐM tội hoài, sáng sớm đã bắt tội rồi!

Giật mình, tôi dang hai tay ra hiệu cho các bạn tôi nằm xuống. Hên quá, đúng là có ơn trên che chở. Vừa nằm xuống thì chúng tôi thấy một toán bộ đội đang đi trên con đường đất đỏ. Thằng đảng trước đi cách tôi khoảng 3,4 thước. Chúng tôi nằm im không dám nhúc nhích khoảng 10,15 phút. Đợi cho đoàn quân đi qua tôi bò ra mé đường đất đỏ nhìn hai bên xem xét tình hình. Thấy êm, tôi ra hiệu cho nhóm bạn tôi bò tới. Tôi nói với bạn tôi bây giờ chạy từng thằng một. Tôi chạy trước, các bạn tôi nằm tại chỗ. Chạy qua bên kia đường, ngồi xuống quan sát không thấy gì; tôi ra hiệu cho người kế tiếp chạy. Khi cả ba người kia cùng qua đường, chúng tôi đi tiếp.

Chúng tôi đi ngang qua một vùng đất bằng phẳng. Có nhiều tên Việt Nam được khắc ngay đó. Tôi đoán có lẽ bộ đội VN bị chết rồi chôn ngay đây nhưng không biết có đúng không? Đang đi, tôi chợt nghe tiếng súng M16. Tôi mừng thầm vì có lẽ gần tới biên giới Thái. Tôi nói với các bạn cẩn thận rồi lấy địa bàn nhắm theo tiếng súng đi tiếp tới một ngã ba. Con đường đất đỏ này chia làm ba đường:

1. Đường trước mặt, lớn hơn hai đường bên phải và trái, thì không đi được vì có các cây lớn ngã xuống nằm chồng chất lên nhau

Thủy Quân Lục Chiến

lấp ngang luôn con đường.

2. Đường bên tay trái tôi thấy có nhiều dấu giày dép đi qua đi lại lộn xộn.

3. Đường bên tay phải dẫn vào một cánh rừng. Suy nghĩ một hơi tôi quyết định đi theo con đường trước mặt có những cây lớn lấp ngang vì những cây lấp ngang đường không phải tự nó bị gãy đổ xuống mà do con người làm. Như vậy có lẽ đây là con đường tới Thái hay là quân Para muốn lấp lại để chặn thiết giáp của VC?

Chúng tôi đi xuống cái trũng thì bất chợt tôi gặp một thằng Miên mặc bộ đồ đen, quần khăn ca rô đỏ trắng. Tôi khựng lại, nói với các bạn tôi:

- Móc lựu đạn ra, rút chốt sẵn sàng.

Tú nói:

-Để tôi mang cuốn sách ra hỏi đường qua Thái. Mấy anh yểm trợ cho tôi

Tú rút cuốn sách tự điển Việt Miên đi xuống. Tôi đứng cạnh bìa rừng nhìn theo. Thằng Miên có vẻ sợ vì không thấy nó bỏ đôi nước trên vai xuống. Thấy thằng Miên giơ tay chỉ rồi giơ năm ngón tay lên. Tôi đoán 5 ngày, 5 tiếng hay 5 phút. Không lẽ 5 ngày nữa mới tới? Tôi lo, nhưng nghĩ lại từ chỗ chúng tôi đóng quân tới biên giới Thái chỉ hút tàn thuốc là tới; còn chúng tôi cắt theo hướng bắc đi không lạc vì nhờ cái địa bàn thì có lẽ 5 tiếng là tới. Tôi hơi mừng. Thấy Tú cứ chỉ qua chỉ lại. Tôi sốt ruột, quay qua nói với Vinh và Vương:

-Thôi bây giờ ra luôn.

Chúng tôi chạy tới gần thằng Miên, tôi hỏi:

-Tàu Xiêm?

Nó gật đầu, giơ năm ngón tay. (Sau này mới biết là chỉ có 5 phút là tới). Tôi chỉ nó đi trước. Chúng tôi hai người kè hai bên thằng Miên. Đi một lát tôi thấy cái lều, bên trong có tiếng xè xè như tiếng cửa cây. Tôi xà tới, bạn tôi và thằng Miên đứng tại chỗ. Trong lều có 7 người, 6 sáu người đàn ông đang cửa cây và 1 người đàn bà đang nấu nước. Súng giắt trên xà ngang. Tôi

lách vào. Chúng nó khựng lại giật mình ngồi, đứng im tại chỗ. Tôi phát tay ra dấu rồi gọi các bạn tôi vô. Thằng gánh nước đi theo vô luôn. Tôi gom súng vào một chỗ, ra dấu cho bọn chúng biết tôi để đây chú không lấy. Khát nước quá, tôi quay sang bà Miên thì thấy bà chấp tay xá tôi lia lịa. Tôi chỉ ầm nước rồi chỉ miệng tôi. Bà vội vàng tìm ly. Vương, Vinh, Tú cũng xin uống nước. Tôi gườm gườm nhìn tụi Miên nhưng trong lòng tôi cũng rung vì cả thằng gánh nước tất cả là bầy thằng mà chúng tôi chỉ có bốn. Chúng nó vẫn đứng trên dàn cửa.

Tôi vừa bước ra khỏi lều thì thấy một đoàn quân từ hai bên đường đang đi tới. Cũng từ hướng thằng gánh nước đi tới. Một thằng đi giữa che cây dù. Tôi đoán nó là sĩ quan. Thấy kiểu ăn mặc của toán quân này tôi chắc chắn đây là quân đội Para/Nol Lon. Hơn nữa, X cũng nói với tôi đi theo hướng bắc sẽ gặp tụi Para và chúng tôi đi đúng theo hướng bắc. Nhóm lính Miên này ăn mặc lòi thoi, quần áo lộn xộn, không đồng phục. Đứa thì mặc quần lính áo bà ba. Đứa thì mặc áo lính nhưng quần pajama. Đứa đi giày, đứa đi dép. Tôi nói với bạn tôi:

-Tụi nó đông lắm, bây giờ tôi sẽ ra giữa đường giơ tay lên, trong này các anh cũng phải giơ tay lên không nó bắn là chết.

Nói xong tôi gài chốt lựu đạn lại bỏ vào túi quần, thì thăm cầu nguyện với Đức Mẹ “xin Mẹ gìn giữ con”. Tôi đếm 1,2,3 cho các bạn tôi biết rồi ra giữa đường giơ tay lên. Đoàn quân còn cách tôi khoảng 5,6 thước. Thằng sĩ quan đứng chết trân. Đám lính có thằng nằm xuống đất im ru. Hên là súng chưa lên đạn vì chúng nó không ngờ chúng tôi vô ngay bộ chỉ huy nên chúng không để phòng. Bên trong lều cửa các bạn tôi cũng giơ tay lên. Bầy thằng trong lều cũng đứng im. Khoảng 3,4 phút sau, thằng sĩ quan nói gì đó thì tụi lính lên đạn rắc rắc. Chúng tới bên tôi, lục xét người tôi. Lục hoài mà chúng không thấy trái lựu đạn vì quần của tụi bộ đội có may túi quần rất sâu. Tôi giơ tay

vừa chỉ xuống túi quần mà chúng cũng không thấy. Tôi để một tay lên trời, một tay cho vào túi thì túi nó chặn tay tôi lại. Lúc đó mới lòi ra được trái lựu đạn. Sau đó chúng đứng vòng chung quanh tôi, bao tôi vào giữa. Lúc này tôi biết tôi sống vì kiểu đứng của túi nó như vậy nếu có bắn thì đạn thẳng này sẽ trúng thẳng kia. Tên sĩ quan tới gần tôi nói một tràng tiếng Miên rồi túi lính lấy mũi súng đẩy tôi đi. Các bạn tôi cũng bị đẩy đi. Đi qua lều của một chút có một thằng Miên tới bên tôi. Nó chỉ đôi giấy và dây thắt lưng quần. Tôi gật đầu. Nhìn lên đầu thấy cái nón bo, nó chỉ. Tôi cũng gật đầu. Nó vội vàng lột cái nón, tháo sợi dây nịt nhưng không tháo ra được. Nó liền cúi xuống tháo được một chiếc giấy rồi đưa cho tôi chiếc dép của nó. Đang tháo chiếc giấy kia thì thằng sĩ quan đi tới, la một tràng tiếng Miên. Nó ngừng lại không dám tháo tiếp. Nó và tôi mỗi người đi một chiếc dép, một chiếc giấy.

Ngay tại chỗ bị lột giấy có con đường. Chúng đẩy tôi quẹo vào đó. Trong đó có một cái miễu nhỏ, giống như cái am ở dọc đường. Từ thằng sĩ quan tới lính đều bỏ súng xuống mộp sát đầu xuống đất rồi mới đi qua. Chúng đẩy tôi xuống, dí đầu tôi xuống đất. Tôi cũng làm y như túi nó. Qua cái am một chút, chúng ra hiệu cho chúng tôi ngừng lại gần cái cây. Chúng mang tới cho chúng tôi mỗi người một hộp cá nhỏ và cơm cho chúng tôi ăn. Tôi ăn ngon lành vì đói quá. Chúng mang ba người bạn tôi đi chỗ khác. Chúng bảo tôi ngồi xuống. Nhìn sang cái cây thấy dây kiến vàng chạy lên chạy xuống không ngớt. Có một người đàn bà với mấy thằng lính đi tới tôi. Bà ta mặc áo bà ba như kiểu miền Tây, quần xà rông. Bà nói giọng lớ lớ như người Tàu. Tiếng Việt cũng bập bẹ :

-Khai ra, bốn người ở đây, còn sáu người nữa đâu?

Tôi lắc đầu:

-Chỉ có bốn người thôi. Chúng tôi không thích VC. Bỏ đơn vị qua Thái, tìm đường tự do.

Bà ta khăng khăng:

- Không! Vô đây mười thằng, mới ra bốn thằng còn sáu thằng nữa đâu? Không khai ra thì chết.

Bà ta hỏi tiếp:

-Súng để đâu?

-Không có súng. Tôi trả lời.

-Không có súng, sao có đạn?

-Tôi đâu có đạn? Tôi ngạc nhiên

Bà ta nói:

-Có người có đạn. Súng giấu đâu? Khai ra.

Thì ra Vương có mấy viên đạn trong túi nhưng không có súng. Chúng nói tôi là người chỉ huy của nhóm. Có lẽ tôi lớn tuổi hơn hết, nhìn già dặn hơn các bạn tôi, người râu ria, hai tay có dấu xâm khi ở tù ngoài Bắc nên tôi bị túi Miên nghi ngờ là người chỉ huy của nhóm. Trời lúc này còn nắng, sắp về chiều, Hai thằng Miên cởi áo ngoài của tôi ra nhưng còn để lại cái áo thun bên trong. Hai thằng kéo tôi tới cái cây dây kiến vàng. Kéo ngoặc tay tôi vòng ra sau cây rồi trói tay, chân tôi lại. Mặt trời chiếu ngay chỗ tôi ngồi. Ánh nắng gay gắt làm mồ hôi chảy nhễ nhãi; cộng thêm đám kiến vàng bu đầy đầu, đầy người cắn tôi không ngớt. Tôi gồng mình ngồi chịu trận. Bị đám kiến vàng cắn mà tôi chẳng làm sao được chỉ nhúc nhích cái đầu và cạ lưng vào gốc cây để gãi mà thôi. Tôi cầu nguyện cùng Đức Mẹ “Xin Mẹ cho con thoát khỏi kiếp nạn này”. Tôi rất tin tưởng vào Đức Mẹ vì từ lúc khởi hành cho đến khi bị túi Miên bắt, Mẹ luôn luôn cho tôi thấy họ trước như lời cầu xin của tôi.

Chúng dẫn tôi tới một cái sân trống, ở giữa có một cái cột. Chúng bắt tôi ngồi xuống, ôm cái cột rồi cột tôi ngồi đó. Một thằng Miên cầm mã tấu, đi vòng vòng, thỉnh thoảng nó giơ mã tấu dọa chém cổ tôi. Tôi nhớ tới gia đình và hai con tôi. Biết mình sắp chết nhưng tôi vẫn bền lòng đọc kinh cầu nguyện với Chúa và Đức Mẹ che chở cho tôi.

Khoảng 3, 4 giờ sáng, chúng nó đưa tôi vô

Thủy Quân Lục Chiến

căn nhà lá. Vừa vô tới cửa, tôi thấy một đám lính Miên cầm súng đứng vòng vòng trong nhà từ hồi nào và ba người ngồi sẵn trên bàn tre. Chúng đẩy tôi ngồi xuống, lục lấy cái bóp. Hai thằng lính Miên cầm súng kể ngay sau lưng tôi. Một thằng Miên lai nói với tôi bằng tiếng Việt bập bẹ cho biết 3 người ngồi trên bàn là: sư đoàn trưởng (lai Pháp), cố vấn Thái Lan, và người tôi gặp hôm qua là Lục Thum.

Cố vấn Thái Lan mặc bộ đồ lính. Thằng thông dịch đứng ngay đầu bàn. Chúng đặt máy khâu trên bàn. Hai thằng lính Miên cầm súng kể ngay sau lưng tôi. Cố vấn Thái Lan bật máy ghi âm. Chúng bắt đầu điều tra. Chúng hỏi tên, đơn vị... Tôi thật lòng trả lời những gì chúng muốn biết. Tôi nói rõ tôi mới qua Miên được hơn hai tuần rồi bỏ đơn vị đi tìm tự do. Tôi cũng nói tôi là lính của VNCH nhưng không biết tại sao lại bị bắt đi lính cho VC. Tôi nói tiếng Việt, thằng Miên lai dịch sang tiếng Miên. Không biết sao mà chúng bắt tôi cởi áo thun tôi đang mặc.

Tôi có xăm trên bắp tay và trên ngực. Trên ngực là huy hiệu TQLC. Vết xăm này do anh Nguyễn Ngọc Hùng TĐ2 Trâu Điền bị bắt hồi tái chiếm của Việt. Hùng bị nhốt tại K4. Anh vẽ và xăm cho tôi khi chúng tôi từ Quế Phong đưa về đồng bằng ở Đập Sắt.

Hồi xưa khi bị bắt tù binh, có toán nhảy toán của Tr/u Quang thuộc phòng 7 BTM hình như nhảy ra Quảng Trị bị bắt ra Bắc, trong đó có Hoà mang máy cho toán này biết tiếng Anh. Tôi nhờ anh viết cho tôi câu bằng tiếng Anh: “Vì tổ quốc, quên hết tình yêu cá nhân. Tất cả cho tổ quốc và tự do.” Hoà viết cho tôi như thế này: “By country, forget loving. All for my country and freedom”. Tôi nhờ bạn tù xăm lên bắp tay tôi.

Thằng sư đoàn trưởng lấy tay đánh lên đầu tôi mấy cái sau khi thằng thông dịch nói với tôi là trong phù hiệu TQLC trên ngực tôi có cái ngôi sao, vì vậy nó chắc chắn tôi là sĩ quan VC

mà sao tôi vẫn ngoan cố không khai sự thật. Thằng sư đoàn trưởng chửi một tràng tiếng Miên rồi rút cây Colt giơ lên đầu tôi, tức thì thằng Thái Lan chồm tới nắm cây súng đẩy lên trời. Thằng sư đoàn trưởng tức mình lấy bả súng đánh ngược vào mặt tôi trúng miệng. Hai cái răng cửa bị gãy nhưng vẫn còn rung rinh dính tòng teng trong miệng, Miệng tôi bị sưng lên, máu họng chảy ra nhiều lắm. Vừa đánh tôi xong thằng sư đoàn trưởng ra lệnh bằng tiếng Việt bập bẹ:

-Bắn!

Tức thì hai thằng Miên lôi tôi ra cửa liền. Đi khoảng 5-6 thước thì cố vấn Thái Lan chạy theo ôm tôi lại. Hai thằng Miên cố lôi tôi đi. Cố vấn Thái Lan nắm tay tôi lôi ngược trở lại, nó quay đầu lại giận dữ la rất lớn tiếng với hai thằng Lục Thum và thằng sư đoàn trưởng. Nó đẩy tôi ngồi xuống, đuổi thằng thông dịch Miên đi. Tôi thấy một người mặc bộ quân phục Nhảy Dù, đội mũ đỏ, giầy boots sô gom ống quần đang hoang đi ra. Tôi mừng quá vì nghĩ chắc đây là lực lượng phục quốc của mình. Anh ta nói với tôi bằng tiếng Việt thật rõ ràng:

-Anh ơi, anh phải khai ra tất cả sự thật. Nếu anh không khai thật ra, họ sẽ giết anh liền. Tôi là người Việt Nam.

Thì ra chúng đổi người thông dịch. Tôi vội vàng trả lời:

-Anh làm ơn nói dùm tôi. Tôi là lính của VNCH. VC bắt tôi đi lính cho họ. Tôi mới sang đây được hơn hai tuần tôi liền bỏ đơn vị tìm tự do. Lúc này họ hỏi, tôi cũng nói y như vậy mà không biết sao họ đòi bắn tôi. Nếu anh không tin anh mở máy ra. Anh nghe rồi anh dịch lại cho họ nghe.

Cố vấn Thái Lan mở máy nghe lại, người thông dịch thứ hai này vừa nghe máy vừa thông dịch. Tôi thấy ánh mắt của thằng sư đoàn trưởng dịu lại. Cố vấn Thái Lan nhìn huy hiệu TQLC trên ngực và câu tiếng Anh trên bắp tay rồi la lên: “Ờ rìn cô? Ờ rìn cô”? Tôi

gật đầu: “Mờ rin cô. Việt Nam” .

Cố vấn Thái Lan cười trối cho tôi rồi nhìn anh thông dịch nói gì đó. Anh hỏi tôi về đời lính TQLC của tôi. Tôi kể cho anh tôi là TQLC miền Nam, bị bắt ra Bắc năm 1972, được thả ra 1975, bị bắt đi bộ đội 1980.

Sau khi anh thông dịch nói lại thì trưởng sư đoàn trưởng nhìn dấu xâm trên tay, trên ngực của tôi. Thấy nét mặt nó nguội lại và có thiện cảm. Hắn vỗ vai tôi, cũng bằng tiếng Việt bập bẹ nói:

-Lắm. Lắm. Đùng buồn.

Hắn đưa ngón tay trở lên trời rồi nói: “Hồ Chí Minh”.Biết nó chưa tin mình, lanh trí tôi bỏ ngón tay trở xuống đất. Hắn lại đưa ngón tay trở xuống đất, nói: “Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ”. Tôi lắc đầu, đưa ngón tay trở lên trời. Quay qua anh thông dịch, nó nói gì đó, anh ta dịch lại là:

-Ông ta xin lỗi anh. Ông muốn anh ở lại chiến đấu với ông. Khi ông lấy lại đất nước của ông rồi ông sẽ giúp anh lấy lại đất nước Việt Nam của anh.

Tôi ngần ngừ suy nghĩ. Từ khi ra khỏi tù tôi muốn đi tìm phục quốc. Hôm nay lại thấy có người mặc nguyên bộ quân phục Nhảy Dù nên tôi nghĩ rằng chắc quân phục quốc cũng nằm gần đây. Tôi nhờ anh thông dịch nói lại:

-Tôi nghe đồn rằng lực lượng phục quốc của chúng tôi hình như ở trong rừng, trong đất nước Miền hay bên Thái Lan. Tôi muốn đi tìm họ trước.

Thắng sư đoàn trưởng gật đầu, nói cho anh thông dịch: “Ngày mai ông sẽ cho anh đi gặp Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ”.

Nghe nó nói như thật làm tôi vui mừng. Trưởng sư đoàn trưởng nhờ tôi viết một lá truyền đơn để cho người mang đi rải. Đại khái là kêu gọi tụi bộ đội bỏ hàng ngũ đi tìm tự do. Nó sẽ đợi và giúp họ đi qua Thái. Nó cũng hỏi tôi về ba người đi chung với tôi có phải lính miền Bắc không. Tôi biết Vinh và Tú gia đình

là Bắc di cư 54, còn Vương người miền Nam. Họ đều bị bắt đi bộ đội, không có ai dính lúu với VC. Trưởng sư đoàn trưởng nói tôi phải bảo đảm, nếu nó điều tra ra họ là lính miền Bắc, nó sẽ tính chuyện với tôi. Tôi bằng lòng. Hắn ta nói tôi đi tắm. Mình mảy tôi toàn máu. Hai răng cửa chân bị gãy rồi nhưng chưa rớt ra vì miếng thịt còn dính lại trong nướu.

Ra tới bờ sông tôi gặp lại thằng Miên đã lột chiếc giầy của tôi hôm qua. Thấy tôi, nó lật đật chỉ chiếc giầy còn lại. Tôi cúi xuống cởi chiếc giầy đưa cho nó. Nó cũng đưa lại cho tôi chiếc dép. Nó quên không lấy sợi dây nịt. Sợi dây nịt này tôi rất quý. Nó là sợi dây thắt lưng TQLC tôi giấu được trong suốt thời gian bị tù ngoài Bắc. Nhưng sau này qua trại tỵ nạn tôi cũng bị mất cắp.

Bờ sông đầy phụ nữ Miền đang tắm và giặt đồ. Thằng Miên dắt tôi đi tắm đẩy đẩy tôi xuống nước. Đang tần ngần, tính rửa mặt thì có lệnh bắt tôi trở lại căn nhà lá. Người thông dịch cho tôi biết là họ sẽ cho tôi đi ngay bây giờ.

Sau này tôi gặp lại người thông dịch trong trại tỵ nạn mới biết anh tên Đệ. Anh bị bắt đi bộ đội nhưng cũng bỏ đi tìm tự do. Anh bị bắt tại đây và bị bắt làm lính cho họ. Trưởng sư đoàn trưởng nhận anh làm con nuôi. Người đi rải truyền đơn bị chết. Sau khi chúng tôi đi rồi, anh trốn tới hội Hồng Thập Tự xin tỵ nạn. Trưởng sư đoàn trưởng vẫn thường tới trại tỵ nạn dụ Đệ trở lại nhưng Đệ nhất định không chịu trở về. Những người bị bắt tại đó được hội Hồng Thập Tự đổi gạo và mang họ sang Thái. Anh cho biết tại cái bàn tre, không biết bao nhiêu người Việt Nam bị bắn ngay đó. Khi mới tới trại tỵ nạn, anh bị dân tỵ nạn đánh rất dã man vì những người đàn bà, con gái bị tụi Para này bắt được đã bị chúng nhốt lại; hằng đêm chúng muốn ai, chúng bắt Đệ mang họ tới để chúng hãm hiếp. Họ nhận ra anh, thế là họ xúm lại đánh hội đồng. Khi nghe tin anh bị đánh, tôi chạy đi tìm. Tôi la lên: “Anh này là người cứu tôi. Không có anh tôi đã bị tụi Para giết rồi.” Đệ bị đánh dập

Thủy Quân Lục Chiến

phối phải đi nhà thương.

Chúng cột tay tôi ngược ra sau và bịt mắt tôi lại. Lúc này tôi cũng chưa gặp lại các bạn tôi. Tôi được đẩy lên xe. Lên xe, nghe tiếng nói chuyện tôi mới nhận được ba người cùng nhóm tôi. Các bạn tôi không ai bị đánh. Chúng chở chúng tôi đi một hồi lâu tôi nghe nhiều tiếng trực thăng lên, xuống. Tôi được đưa xuống xe mắt vẫn bị bịt, tay vẫn bị trói. Tôi bị đẩy ngồi xuống. Có người nhét vào miệng tôi miếng thuốc và mở bia đổ vào miệng tôi. Vừa hút thuốc vừa uống bia lúc này tôi cảm thấy thật hạnh phúc.

Hút chưa tàn miếng thuốc thì có lệnh tiếp tục đi. Chúng tôi được đưa tới Aran. Tới Aran, chúng tôi được mở khăn bịt mắt ra. Tôi nhìn chung quanh là hàng rào bằng tôn. Nhà cửa đều là hai tầng. Aran là trại kỷ luật nhất lính Thái. Chúng tôi bị nhốt chung với tội lính Thái. Tôi gặp hai anh Việt Nam - một người tên Phúc TĐ11 Dù. Họ cũng đi vượt biên như chúng tôi và cũng bị nhốt tại đây.

Nhốt tại đây được một đêm thì bốn đứa chúng tôi được chở đi tiếp. Chúng tôi được đưa tới khu có những căn nhà xây kiểu như nhà Thượng rất đẹp. Tại đây tôi thấy toàn phụ nữ. Chỉ có hai người đàn ông là hai người mang chúng tôi tới. Chúng tôi được ăn uống đầy đủ. Thức ăn, cơm, canh, thịt để từng ngăn riêng trong hộp từ nhà hàng mang tới. Họ đối xử với chúng tôi rất tốt. Chúng tôi bị hỏi cung. Thật ngạc nhiên những cô gái hỏi cung chúng tôi rất đẹp, nói tiếng Việt rành rẽ như tiếng mẹ đẻ. Họ hỏi tên, quê quán Việt Nam ở đâu? Qua Miên đóng ở đâu? Đơn vị nào? Đường đi như thế nào? Tới đâu bị bắt?... Nói tới đâu, họ ghi chép tới đó. Tới chiều, chúng tôi được đưa tới trại tỵ nạn NW9. Chúng tôi được người trong văn phòng trại ra cổng tiếp nhận rồi mang vô trong trại.

Từ lúc sang Miên đến lúc chúng tôi bỏ hàng ngũ để tìm tự do hơn hai tuần. Từ lúc bỏ hàng ngũ đến khi bị Para bắt khoảng hai đêm, ba

ngày. Câu chuyện của tôi là một trong hàng triệu câu chuyện thương tâm của người Việt Nam đi tìm tự do. Nhưng tôi là một trong những người may mắn vì biết bao nhiêu người bị hãm hiếp hoặc đã chết cho hai chữ tự do. Suy nghĩ lại lời nói của Đệ: “Tại cái bàn tre này, không biết bao nhiêu người Việt Nam bị bắn ngay đó” và nhớ lại vùng đất bằng phẳng tôi đi ngang qua có những nắm mồ có khắc tên người Việt Nam. Có lẽ đó là những nạn nhân Việt Nam bị bắn ngay cái bàn tre chăng?

Đường đi tìm tự do của tôi quá gian nan, đầy chông gai. Tôi đã phải trả giá rất đắt bằng tính mạng, máu và nước mắt của mình nên tôi rất quý hai chữ tự do.

Nhờ ơn trên - Chúa và Mẹ Maria đã gìn giữ, che chở, và nhận lời cầu xin của tôi. Luôn luôn cho tôi thấy họ trước, không cho họ thấy tôi trước.

Nhờ được huấn luyện trong quân trường Rừng Cấm, tôi đã học được những bài học quý giá và đã áp dụng những bài học đó trên đường đi.

Nhờ cái huy hiệu TQLC mà tôi gọi là ông thần TQLC, tôi mới thoát nạn.

Tới giờ này tôi vẫn còn biết ơn X. Không có anh, không biết chúng tôi đi có thành công hay không? Bị VC bắt lại, hay bị chết trong tay Khmer Rouge cũng không chừng.

Tạ ơn Chúa và Mẹ Maria, cảm ơn anh X, cảm ơn cố vấn Thái Lan, cảm ơn anh Đệ thông dịch viên đã giúp tôi, cảm ơn anh Hòa đã viết cho tôi câu tiếng Anh, cảm ơn anh Nguyễn Ngọc Hùng TĐ2 Trâu Điền đã vẽ và xam cho tôi ông thần TQLC.

MX Nguyễn Tấn Tài WI